

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- ✓ Tên công ty : Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP
- ✓ Địa chỉ trụ sở : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường
chính Thanh Xuân, TP Hà Nội
- ✓ Điện thoại : (84-4) 6287 6666
- ✓ Fax : (84-4) 6288 3333
- ✓ Email : quanhecodong@vimico.vn
- ✓ Vốn điều lệ : 2.000.000.000.000
- ✓ Mã chứng khoán : **KSV**

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	1056/NQ-VIMICO	22/4/2025	- Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm 2026-2030 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

			- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030. - Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024, giai đoạn 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ 2025, giai đoạn 2025-2030; Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV. - Thông qua BCTC và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2024. - Thông qua việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. - Thông qua hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2025 với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản - TKV gồm các Ông:

- Ông: Nguyễn Văn Hải - Phụ trách Ban QLV Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ông: Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2025-2030; Tổng Giám đốc Tổng công ty;
- Ông: Đặng Đức Hưng - Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ông: Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2025-2030; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;
- Ông Nguyễn Văn Thái - Thành viên HĐQT độc lập Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2025-2030;

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT độc lập	25/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	05/10/2015	49	100%	
2	Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT-TGĐ	08/9/2016	49	100%	
3	Đặng Đức Hưng	Thành viên chuyên trách HĐQT	16/3/2018	49	100%	
4	Ngô Quốc Trung	Thành viên HĐQT	5/10/2015	49	100%	
5	Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT độc lập	25/4/2023	49	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

- Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2025 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2026;
- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời;
- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2025, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua;
- HĐQT cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- HĐQT Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình từ việc xây dựng Đề án kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty theo đúng quy định.
- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và các Tổ thẩm định quá trình thực hiện dự án đầu tư để giúp HĐQT Tổng công ty trong công tác kiểm soát và thẩm định các nội dung công việc có liên quan trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY/THÁNG	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 61/NQ-VIMICO	Ngày 07/01/2025	100%
2	Nghị quyết số 142/NQ-VIMICO	Ngày 15/01/2025	100%
3	Nghị quyết số 200/NQ-VIMICO	Ngày 22/01/2025	100%
4	Nghị quyết số 226/NQ-VIMICO	Ngày 23/01/2025	100%
5	Nghị quyết số 252/NQ-VIMICO	Ngày 04/02/2025	100%
6	Nghị quyết số 310/NQ-VIMICO	Ngày 11/02/2025	100%
7	Nghị quyết số 311/NQ-VIMICO	Ngày 11/02/2025	100%
8	Nghị quyết số 374/NQ-VIMICO	Ngày 18/02/2025	100%
9	Nghị quyết số 532/NQ-VIMICO	Ngày 04/3/2025	100%
10	Nghị quyết số 721/NQ-VIMICO	Ngày 21/3/2025	100%
11	Nghị quyết số 842/NQ-VIMICO	Ngày 02/4/2025	100%
12	Nghị quyết số 1002/NQ-VIMICO	Ngày 17/4/2025	100%
13	Nghị quyết số 1025/NQ-VIMICO	Ngày 21/4/2025	100%
14	Nghị quyết số 1062/NQ-VIMICO	Ngày 21/4/2025	100%
15	Nghị quyết số 1097/NQ-VIMICO	Ngày 25/4/2025	100%
16	Nghị quyết số 1131/NQ-VIMICO	Ngày 29/4/2025	100%
17	Nghị quyết số 1188/NQ-VIMICO	Ngày 08/5/2025	100%
18	Nghị quyết số 1252/NQ-VIMICO	Ngày 14/5/2025	100%
19	Nghị quyết số 1293/NQ-VIMICO	Ngày 20/5/2025	100%
20	Nghị quyết số 1380/NQ-VIMICO	Ngày 29/5/2025	100%
21	Nghị quyết số 1547/NQ-VIMICO	Ngày 18/6/2025	100%
22	Nghị quyết số 1573/NQ-VIMICO	Ngày 20/6/2025	100%
23	Nghị quyết số 1689/NQ-VIMICO	Ngày 02/7/2025	100%

24	Nghị quyết số 1750/NQ-VIMICO	Ngày 08/7/2025	100%
25	Nghị quyết số 1878/NQ-VIMICO	Ngày 24/7/2025	100%
26	Nghị quyết số 1974/NQ-VIMICO	Ngày 04/8/2025	100%
27	Nghị quyết số 2082/NQ-VIMICO	Ngày 19/8/2025	100%
28	Nghị quyết số 2142/NQ-VIMICO	Ngày 26/8/2025	100%
29	Nghị quyết số 2288/NQ-VIMICO	Ngày 15/9/2025	100%
30	Nghị quyết số 2321/NQ-VIMICO	Ngày 18/9/2025	100%
31	Nghị quyết số 2351/NQ-VIMICO	Ngày 22/9/2025	100%
32	Nghị quyết số 2443/NQ-VIMICO	Ngày 30/9/2025	100%
33	Nghị quyết số 2546/NQ-VIMICO	Ngày 09/10/2025	100%
34	Nghị quyết số 2628/NQ-VIMICO	Ngày 20/10/2025	100%
35	Nghị quyết số 2639/NQ-VIMICO	Ngày 21/10/2025	100%
36	Nghị quyết số 2666/NQ-VIMICO	Ngày 23/10/2025	100%
37	Nghị quyết số 2722/NQ-VIMICO	Ngày 30/10/2025	100%
38	Nghị quyết số 2788/NQ-VIMICO	Ngày 05/11/2025	100%
39	Nghị quyết số 2773/NQ-VIMICO	Ngày 07/11/2025	100%
40	Nghị quyết số 2801/NQ-VIMICO	Ngày 10/11/2025	100%
41	Nghị quyết số 2878/NQ-VIMICO	Ngày 18/11/2025	100%
42	Nghị quyết số 2960/NQ-VIMICO	Ngày 26/11/2025	100%
43	Nghị quyết số 3043/NQ-VIMICO	Ngày 02/12/2025	100%
44	Nghị quyết số 3045/NQ-VIMICO	Ngày 03/12/2025	100%
45	Nghị quyết số 3091/NQ-VIMICO	Ngày 08/12/2025	100%
46	Nghị quyết số 3136/NQ-VIMICO	Ngày 11/12/2025	100%
47	Nghị quyết số 3208/NQ-VIMICO	Ngày 18/12/2025	100%
48	Nghị quyết số 3305/NQ-VIMICO	Ngày 24/12/2025	100%
49	Nghị quyết số 3340/NQ-VIMICO	Ngày 29/12/2025	100%

II. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	6/10/2015	Cử nhân kinh tế
2	Phạm Xuân Phong	Thành viên BKS	26/4/2017	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Nam Hưng	Thành viên BKS	25/3/2020	Kỹ sư cơ điện xây dựng

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lương Văn Lĩnh	14	100%	100%	
2	Phạm Xuân Phong	14	100%	100%	
3	Nguyễn Nam Hưng	14	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông.

- Năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động SXKD của đơn vị trực thuộc; tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố thông tin;

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia cơ bản các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành; họp giao ban Ban điều hành; họp giao ban văn phòng Tổng công ty; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Tổng công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc thực

hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty đều được gửi tới Ban Kiểm soát.

- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban Kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia vào việc lựa chọn và đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Chuẩn bị tài liệu báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (thẩm tra BCTC năm 2024, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, nhiệm kỳ 2025-2030). Thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XDCB, công tác quyết toán vốn đầu tư dự án trọng điểm, hoạt động mua bán vật tư, tái cơ cấu doanh nghiệp, tiêu thụ.

- Xem xét việc ban hành hệ thống Quy chế, Quy định của Tổng Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ..).

- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác, theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường đã thông qua.

- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trịnh Văn Tuệ	28/12/1972	Kỹ sư điện khí hóa - cung cấp điện	16/3/2018
2	Lý Xuân Tuyên	18/02/1980	Thạc sỹ Kỹ thuật tuyển khoáng	05/11/2019

3	Ngô Quốc Trung	07/3/1973	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế	15/6/2018
4	Lê Tuấn Ngọc	26/8/1970	Thạc sỹ kinh tế QTKD	23/02/2021
5	Đặng Xuân Tuyên	19/8/1968	Thạc sỹ chuyên ngành Tuyển khoáng	07/6/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Viên	13/01/1981	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	16/7/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *HDQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham gia khóa học bồi dưỡng kiến thức, một số kỹ năng về quản lý, quản trị, quản lý vốn do TKV tổ chức.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định (năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Phụ lục 01 kèm theo).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục 02 kèm theo).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

(Không có)

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời

gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

(Không có)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Phụ lục 03 kèm theo)

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Không có)

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2025).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục 04 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Phụ lục 05 kèm theo)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hải

DANH SÁCH NNB/NCLQ

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp
1		Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT				
1.1		Nguyễn Văn Sượt		Bố đẻ đã mất			
1.2		Lưu Thị Khiển		Mẹ đẻ đã mất			
1.3		Trần Văn Đức		Bố vợ đã mất			
1.4		Nguyễn Thị Đợi		Mẹ vợ đã mất			
1.5		Trần Tuyết Hòa		Vợ			
1.6		Nguyễn Trần Thiên Long		Con đẻ			
1.7		Nguyễn Tuấn Thành		Con đẻ			
1.8		Nguyễn Văn Mạnh		Anh ruột			
1.9		Nguyễn Thị Nguyệt		Chị dâu			
1.10		Nguyễn Ngọc Hạnh		Anh ruột			
1.11		Dương Thị Hà		Chị dâu			
1.12		Nguyễn Thị Hưng		Em ruột			
1.13		Nguyễn Văn Nam		Em ruột			
1.14		Bùi Thị Xoan		Em dâu			
2	069C014590	Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT độc lập				
2.1		Đỗ Thị Lan		Vợ			
2.2		Nguyễn Thị Thu Hương		Con			
2.3		Nguyễn Trung Thành		Con			
2.4		Nguyễn Thị Giăng		Mẹ			
2.5		Nguyễn Thị Hồng Thơm		Chị			
2.6		Nguyễn Văn Nhu		Anh			
2.7		Nguyễn Văn My		Anh			
2.8		Nguyễn Văn Mỹ		Anh			
2.9		Nguyễn Văn Nguyên		Em			
2.10		Nguyễn Văn Trọng		Em			
2.11		Nguyễn Thị Soạn		Em			
2.12		Nguyễn Thị Xoan		Em			
2.13		Nguyễn Văn Biên		Em			
2.14		Nguyễn Văn Chiến		Con rể			
2.15		Lại Thị Thu Hà		Con dâu			
3		Đặng Đức Hưng	Thành viên HĐQT chuyên trách				
3.1		Đặng Đức Sâm		Bố đẻ			
3.2		Nguyễn Thị Chải		Mẹ đẻ			
3.3		Trần Văn Bé		Bố vợ đã mất			
3.4		Vũ Thị Hải Nhân		Mẹ vợ			
3.5		Trần Thị Hương Giang		Vợ			
3.6		Đặng Trần Bình		Con			
3.7		Đặng Văn Thủy		Con			
3.8		Đặng Thị Hằng		Em ruột			
3.9		Nguyễn Trí Nhật		Em rể			
3.10		Đặng Thị Hiền		Em ruột			
3.11		Nguyễn Đình Nguyên		Em rể			
3.12		Đặng Thị Vinh		Em ruột			
3.13		Trần Xuân Trường		Em rể			
3.14		Đặng Văn Hiệu		Em ruột			
3.15		Đoàn Thị Thu		Em dâu			
4		Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật				
4.1		Trịnh Văn Bạch		Bố đẻ đã mất			
4.2		Vũ Thị Dư		Mẹ đẻ đã mất			

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp
4.3		Nguyễn Hồng Bằng		Bố vợ đã mất			
4.4		La Thị Rộng		Mẹ vợ			
4.5		Nguyễn Thị Kim Oanh		Vợ			
4.6		Trịnh Thanh Tùng		Con			
4.7		Trịnh Duy Bách		Con			
4.8		Trịnh Văn Thành		Anh trai			
4.9		Đoàn Thị Sơn		Chị dâu			
4.10		Trịnh Thị Khéo		Chị gái			
4.11		Nguyễn Văn Lân		Anh rể			
4.12		Trịnh Văn Tê		Anh trai			
4.15		Vũ Hương Hồng		Chị dâu			
4.14		Trịnh Văn Hoàn		Anh trai			
4.13		Đoàn Thị Gọn		Chị dâu			
4.16		Trịnh Thị Kính		Chị gái			
4.17		Đỗ Văn Sinh		Anh rể			
4.18		Trịnh Thị Huệ		Chị gái			
4.20		Trịnh Văn Tiến		Em trai			
4.21		Lê Thị Tinh		Em dâu			
5		Ngô Quốc Trung	Thành viên HDQT/Phó tổng giám đốc/Người được ủy quyền công bố thông tin				
5.1		Ngô Văn Pha		Bố đẻ đã mất			
5.2		Đỗ Thị Lợi		Mẹ đẻ			
5.3		Tạ Văn Định		Bố vợ đã mất			
5.4		Ngô Thị Lan		Mẹ vợ đã mất			
5.5		Tạ Mỹ Lệ		Vợ			
5.6		Ngô Thùy Chi		Con đẻ			
5.7		Ngô Hải Vũ		Con đẻ			
5.8		Ngô Thị Hồng Loan		Chị ruột			
5.9		Ngô Văn Bình		Em ruột			
5.10		Đào Ngọc San		Anh rể			
5.11		Hoàng Thị Thu Trang		Em dâu			
6		Đặng Xuân Tuyên	Phó tổng giám đốc				
6.1		Đặng Xuân Dung		Bố đẻ			
6.2		Nguyễn Thị Bốn		Mẹ đẻ đã mất			
6.3		Vũ Huy Cường		Bố vợ			
6.4		Trần Thị Chút		Mẹ vợ			
6.5		Vũ Thị Chính		Vợ			
6.6		Đặng Vũ Gia Bình		Con			
6.7		Đặng Vũ Diệu Linh		Con			
6.8		Đặng Xuân Dương		Em ruột			
6.9		Đặng Xuân Giang		Em ruột			
6.10		Đặng Xuân Hà		Em ruột			
6.11		Đặng Xuân Hiệp		Em ruột			
6.12		Đặng Xuân Lực		Em ruột			
6.13		Vũ Trung Kiên		Em vợ			
7	069C063409 – Chứng khoán SHS	Lý Xuân Tuyên	Phó tổng giám đốc				
7.1		Lý Xuân Cường		Bố đẻ			
7.2		Nguyễn Thị Cậy		Mẹ đẻ			
7.3		Nguyễn Phụ Phú		Bố vợ đã mất			
7.4		Lê Thị Dộc		Mẹ vợ đã mất			
7,5	069C097225 – Chứng khoán SHS	Nguyễn Thu Hà		Vợ			
7.6		Lý Mai Linh		Con			
7.7		Lý Bảo Châu		Con			
7.8		Lý Minh Châu		Con			
7.9		Lý Xuân Hùng		Anh ruột			
7.10		Lại Thị Khuyến		Chị dâu			
7.11		Lý Thị Hương		Chị ruột			

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp
7.12		Hà Tiến Hải		Anh rể			
7.13		Lý Thị Xuyên		Chị ruột			
7.14		Nguyễn Mạnh Quyền		Anh rể			
7.15		Lý Xuân Tuyền		Anh ruột			
7.16		Nguyễn Thị Biển		Chị dâu			
7.17		Lý Xuân Tuyền		Anh ruột			
7.18		Lý Thị Truyền		Em ruột			
7.19		Đoàn Văn Thuận		Em rể			
8	021C596566 – Chứng khoán VN Direct	Lê Tuấn Ngọc	Phó tổng giám đốc				
8.1		Lê Minh Cự		Bố đẻ đã mất			
8.2		Lưu Thị Khuyên		Mẹ đẻ			
8.3		Vũ Văn Phước		Bố vợ đã mất			
8.4		Đỗ Thị Kim Quy		Mẹ vợ đã mất			
8.5	033CC45168 – Chứng khoán Rồng Việt	Vũ Thị Thu Huyền		Vợ			
8.6		Lê Hồng Anh		Con			
8.7		Lê Tuấn Kỳ		Anh ruột			
8.8		Nguyễn Thị Hồng		Chị dâu			
8.9		Lê Tuấn Nghĩa		Anh ruột			
8.10		Bùi Thị Liên		Chị dâu			
8.11		Lê Tuấn Khởi		Anh ruột			
8.12		Nguyễn Thị Sơn		Chị dâu			
8.13		Lê Thị Hồng Thắm		Em ruột			
9		Lương Văn Linh	Trưởng ban kiểm soát				
9.1		Lương Văn Tĩnh		Bố đẻ đã mất			
9.2		Bùi Thị Hồng		Mẹ			
9.3		Nguyễn Văn Hạnh		Bố vợ đã mất			
9.4		Đỗ Thu Cúc		Mẹ vợ đã mất			
9.5		Nguyễn Thị Hồng Nhung		Vợ			
9.6		Lương Tuấn Anh		Con			
9.7		Lương Khánh Huyền		Con			
9.8		Lương Thị Liễu		Em ruột			
9.9		Hoàng Văn Bé		Em rể			
10		Phạm Xuân Phong	Thành viên Ban kiểm soát				
10.1		Phạm Như Phi		Bố đẻ đã mất			
10.2		Viên Thị Vũ		Mẹ đẻ đã mất			
10.3		Nguyễn Văn Khúc		Bố vợ đã mất			
10.4		Phạm Thị Gái		Mẹ vợ			
10.5		Nguyễn Thị Mai Hoa		Vợ			
10.6		Phạm Thị Thủy An		Con			
10.7		Phạm Thùy Linh		Con			
10.8		Phạm Thị Thúy Nhuận		Chị ruột			
10.9		Phạm Văn Lễ		Anh rể			
10.10		Phạm Thị Hường		Em ruột			
10.11		Phạm Văn Hiến		Em rể			
10.12		Phạm Thị Hương		Em ruột			
10.13		Ngô Văn Nam		Em rể			
10.14		Phạm Văn Cách		Em ruột			
10.15		Phạm Thị Thúc		Em dâu			
11		Nguyễn Nam Hưng	Thành viên Ban kiểm soát				
11.1		Nguyễn Huy Cường		Bố đẻ đã mất			
11.2		Vũ Thị Dung		Mẹ			
11.3		Nguyễn Tất Thắng		Bố vợ đã mất			
11.4		Phạm Thị Vinh		Mẹ vợ			
11.5		Nguyễn Thị Thủy		Vợ			
11.6		Nguyễn Thủy Tiên		Con			
11.7		Nguyễn Vũ Huy Sơn		Con			

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp
11.8		Nguyễn Vũ Hồng Giang		Chị ruột			
11.9		Trần Văn Cừ		Anh rể			
11.10		Nguyễn Huy Anh		Anh ruột			
11.11		Nguyễn Thanh Hương		Chị dâu			
12		Nguyễn Văn Viên	Kế toán trưởng				
12.1		Nguyễn Văn Tuyên		Bố			
12.2		Vũ Thị Hiền		Mẹ			
12.3		Trương Văn Thư		Bố vợ			
12.4		Nguyễn Thị Hòa		Mẹ vợ			
12.5		Trương Thị Lệ		Vợ			
12.6		Nguyễn Mai Trang		Con			
12.7		Nguyễn Minh Đức		Con			
12.8		Nguyễn Văn Kiên		Em ruột			
12.9		Phí Thị Bích		Em dâu			
12.10		Nguyễn Văn Cường		Em ruột			
12.11		Nguyễn Thị Hương		Em dâu			
13	026C340367-VPS	Nguyễn Thị Phương Thảo	Người quản trị/ Thư ký Tổng công ty				
13.1		Nguyễn Xuân Mai		Bố đẻ			
13.2		Phạm Thị Phương		Mẹ đẻ			
13.3		Nguyễn Hữu Mạc		Bố chồng			
13.4		Ngô Thị Chúc		Mẹ chồng đã mất			
13.5	069c093558-SHS	Nguyễn Quốc Triệu		Chồng			
13.6		Nguyễn Minh Nguyệt		Con			
13.7		Nguyễn Quốc Hùng		Con			
13.8		Nguyễn Quốc Anh		Anh ruột			
13.9		Nguyễn Thúy Quỳnh		Chị dâu			

T.C.P

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ

Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV-CTCP

Mã chứng khoán: KSV

Ngày chốt danh sách sở hữu: 01/01/2026

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông				Số CCCD/Số ĐKKD	Ngày cấp	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn	Cổ phiếu quỹ						
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Có		Có		5700100256	10/21/2010		196.117.900	98,06%	

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



VIMICO
Ngô Quốc Trung

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam	Cổ đông lớn	57001 0025, 21/10/2014	Số 3 Dương Đình Nghệ, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2024	Nghị quyết số 1056/NQ-VIMICO của Đại hội đồng cổ đông ngày 22/4/2025	Hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2024 và Hợp đồng mua bán đồng tấm (đồng Cathode: 30.081,6521 tấn, giá trị trước VAT: 6.924.684.017.583đ	

Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT	5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội			Hợp đồng mua bán hàng hóa số 01/HĐKT/TKV-VIMICO/2026 ký ngày 31/12/2025 về việc mua bán đồng tám năm 2026. Tổng giá trị ước tính khoảng 8.000 tỷ đồng.	
2	Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT	5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội		Nghị quyết số 311/NQ - VIMICO ngày 11/2/2025	- Công ty Than Uông Bí ngày 06/3/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 1.434 tr.đ. - Công ty Than Khe Chàm ngày 26/3/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 9.943 tr.đ. - Công ty Than Nam Mẫu ngày 21/4/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 8.230 tr.đ. - Công ty Tuyển than Hòn Gai ngày 18/6/2025 Hàng	

						hóa phế liệu giá trị: 490 tr.đ. - Công ty Than Uông Bí ngày 03/7/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 1.590 tr.đ. - Công ty Than Nam Mẫu ngày 21/7/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 9.896 tr.đ. - Công ty Than Mạo Khê ngày 06/10/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 4.455 tr.đ. - Công ty than Hòn Gai ngày 16/12/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 2.921 tr.đ. - Công ty Than Nam Mẫu ngày 04/12/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 1.653 tr.đ.	
3	Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT	5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội		Nghị quyết số 2288/NQ - VIMICO ngày 15/9/2025 - CTCP Than Hà Lâm ngày 16/9/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 3.998 tr.đ. - CTCP Chế tạo máy ngày 17/9/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 10.108 tr.đ. - CTCP Chế tạo máy ngày 18/12/2025 Hàng hóa phế liệu giá trị: 15.697 tr.đ.	

4	Công ty CP Gang thép Cao Bằng	Ông Ngô Quốc Trung – TV HĐQT Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc	4800162247	Số 52, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		Nghị quyết số 532/NQ - VIMICO ngày 4/3/2025	Mua./ bán sắt thép phế liệu, Giá trị hợp đồng tạm tính 196 tỷ	
5	Công ty CP Gang thép Cao Bằng	Ông Ngô Quốc Trung – TV HĐQT Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc	4800162247	Số 52, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		Nghị quyết số 1002/NQ – VIMICO ngày 17/4/2025	Hợp đồng mua bán tinh quặng sắt. Giá trị hợp đồng tạm tính 131 tỷ đồng	
6	Công ty CP Gang thép Cao Bằng	Ông Ngô Quốc Trung – TV HĐQT Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc	4800162247	Số 52, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		Nghị quyết số 1750/NQ – VIMICO ngày 08/7/2025	Hợp đồng mua bán Than cốc. Giá trị hợp đồng tạm tính 1.100 tỷ đồng	
7	Công ty CP Đất hiếm Lai Châu	Ông Ngô Quốc Trung - Chủ tịch HĐQT		Xã Bình Lư, Tỉnh Lai Châu.		Nghị quyết số 721/NQ - VIMICO ngày 21/3/2025	Bốc xúc, vận chuyển đất đá, quặng: 500.000 m ³ Giá trị tạm tính : 31.134 tr.đồng. Hợp đồng thi công số 176/2025/HĐKT-VIMICO-ĐHLC ngày 21/03/2025 giữa Công ty CP Đất hiếm	

							Lai Châu – Vimico và Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP về việc "Thi công bốc xúc, vận chuyển, đất, đá, quặng năm 2025" tại mỏ đồng Tả Phời;	
8	Công ty cổ phần Chế tạo máy - Vinacomin			Số 486 Đường Trần Phú, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam		Nghị quyết số 2082/NQ – VIMICO ngày 19/8/2025	Hợp đồng mua bán phôi thép. Khối lượng 67.289,322 tấn với giá trị ước tính: 945 tỷ đồng.	
9	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - Vinacomin			Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội, Việt Nam		Nghị quyết số 2639/NQ – VIMICO ngày 21/10/2025	Dịch vụ tư vấn xây dựng bộ mã Vật tư. Giá trị hợp đồng tạm tính 456 tr.đồng.	
10	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - Vinacomin			Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội, Việt Nam		Nghị quyết số 2878/NQ – VIMICO ngày 18/11/2025	Dịch vụ xây dựng chiến lược phát triển Tổng công ty Khoáng sản – TKV đến năm 2030, định hướng năm 2045.	

Phụ lục 04

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passpo rt No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Lý Xuân Tuyên	069C063 409	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV- CTCP	015050001 078	Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
2	Ngô Quốc Trung	069C381 616	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV- CTCP	001073024 984	Đống Đa, Hà Nội	0	0	
3	Trịnh Văn Tuệ	069C376 225	Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV- CTCP	00107200 9253	Hà Đông, Hà Nội	0	0	

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Ngô Quốc Trung	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP	5.100	0,0025%	0	0	Đầu tư cá nhân
2	Trịnh Văn Tuệ	Tổng giám đốc - Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP	15.200	0,0076%	0	0	Đầu tư cá nhân
3	Lý Xuân Tuyên	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP	5.000	0,0025%	0	0	Đầu tư cá nhân

THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Tên công ty: TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV-CTCP

Mã chứng khoán: KSV

Kỳ Báo cáo tình hình quản trị công ty: NĂM 2025

STT	Tiêu chí đánh giá	Kỳ BCQT	
		Câu trả lời	Cung cấp thông tin bổ sung (nếu có)
1	Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	98,06%	
2	Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1	
3	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1	
4	Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có	
5	Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Có	
6	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên / Bất thường	22/04/2025	
7	Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	28/3/2025	
8	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	23/04/2024	
9	Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1	
10	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không	



11	Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0	
12	Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0	
13	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	5	
14	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1	
15	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không	
16	Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	49	
17	Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Có	
18	Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/	Kiểm toán nội bộ	
19	Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	Không	
20	Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có	
21	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?	Có	
22	Số lượng TV Ban Kiểm soát	3	
23	Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)	0	
24	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)	2 (Ông Phạm Xuân Phong - Phụ trách Ban KTNB Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam; Ông Nguyễn Nam Hưng - Trưởng phòng Cơ điện Tổng công ty Khoáng sản - TKV)	



25	Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)	Không	
26	Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát	14	
27	Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)	Không	
28	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?	Không	
29	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán	0	
30	Số lượng cuộc họp Ủy ban kiểm toán	0	
31	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có	
32	Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có	
33	Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Phương Thảo

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trịnh Văn Tuệ